

Số: *1318* /QĐ-UBND

Yên Bái, ngày *01* tháng *7* năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kế hoạch thu Quỹ phòng, chống thiên tai
năm 2021 trên địa bàn tỉnh Yên Bái**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 16/9/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ Quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai; Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 2656/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc kiện toàn Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Yên Bái;

Căn cứ Quyết định số 3410/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh Yên Bái;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 116/TTr-SNN ngày 04/6/2021 về việc phê duyệt kế hoạch thu Quỹ phòng, chống thiên tai năm 2021 trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch thu Quỹ phòng, chống thiên tai năm 2021 trên địa bàn tỉnh Yên Bái, như sau:

1. Số cơ quan, đơn vị doanh nghiệp nộp Quỹ: 281 đơn vị.
2. Tổng số tiền thu Quỹ: 14.280.609.000 đồng (*Mười bốn tỷ, hai trăm tám mươi triệu, sáu trăm linh chín nghìn đồng*), cụ thể:
 - Các cơ quan khối Đảng, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội: 104.831.000 đồng.

- Các sở, ban ngành, cơ quan, đơn vị: 935.920.000 đồng.
- Các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh: 179.202.000 đồng.
- Các huyện, thị xã, Thành phố: 7.367.994.000 đồng.
- Các Doanh nghiệp tỉnh quản lý: 5.692.662.000 đồng.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ Kế hoạch thu Quỹ phòng chống thiên tai năm 2021, các cơ quan đơn vị, địa phương, doanh nghiệp có trách nhiệm nộp Quỹ vào tài khoản Quỹ Phòng chống thiên tai tỉnh Yên Bái theo quy định.

Số tài khoản: 3761.09090316.91049. Tại Kho bạc nhà nước tỉnh Yên Bái.

2. Giao Quỹ Phòng chống thiên tai tỉnh Yên Bái

a) Thông báo, hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp thực hiện nộp Quỹ theo quy định; tổng hợp báo cáo định kỳ kết quả thu Quỹ về Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống thiên tai và Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Rà soát, tổng hợp các trường hợp được miễn giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ năm 2021 trên địa bàn tỉnh, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo đúng quy định.

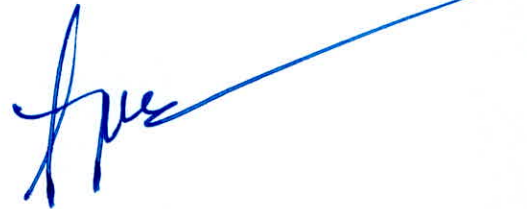
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc các Doanh nghiệp, Giám đốc Quỹ Phòng chống thiên tai tỉnh Yên Bái và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch TT. UBND tỉnh;
- Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh;
- Phó CVP (NLN) UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NLN. 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thế Phước

KẾ HOẠCH THU QUỸ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI TẠI TỈNH YÊN BÁI NĂM 2021*(Kèm theo Quyết định số 1318 /QĐ-UBND ngày 01 / 7 /2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)**Đơn vị tính: Đồng*

STT	Tên cơ quan, tổ chức	Kinh phí
	TỔNG TOÀN TỈNH:	14.280.609.000
I	Các cơ quan thuộc khối Đảng, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội	104.831.000
1	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	7.398.000
2	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	7.634.000
3	Ban Dân vận tỉnh ủy	4.907.000
4	Ban Nội chính tỉnh ủy	3.750.000
5	Ủy ban kiểm tra tỉnh ủy	6.482.000
6	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh	6.150.000
7	Báo Yên Bái	11.300.000
8	Trường Chính trị tỉnh Yên Bái	10.871.000
9	Liên đoàn lao động tỉnh	7.575.000
10	Đảng ủy khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh	7.255.000
11	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	5.289.000
12	Hội nông dân tỉnh Yên Bái	4.531.000
13	Hội liên hiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh	2.761.000
14	Hội chữ thập đỏ tỉnh	2.660.000
15	Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh	2.215.000
16	Hội Cựu chiến binh	2.049.000
17	Hội Đông Y	1.774.000
18	Liên hiệp các tổ chức hữu nghị	612.000
19	Hội Nhà Báo	1.450.000
20	Hội cựu Thanh niên xung phong	960.000
21	Hội Khuyến học	424.000
22	Đoàn thanh niên Cộng sản HCM tỉnh Yên Bái	6.784.000
II	Các sở, ban ngành, cơ quan, đơn vị	935.920.000
1	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	28.700.000

STT	Tên cơ quan, tổ chức	Kinh phí
2	Sở Y tế	171.422.000
3	Sở Giáo dục và Đào tạo	154.771.000
4	Sở Nông nghiệp và PTNT	121.907.000
5	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	51.133.000
6	Sở Văn hoá thể thao và Du lịch	47.640.000
7	Sở Tài nguyên và Môi trường	29.392.000
8	Sở Giao thông vận tải	25.624.000
9	Sở Kế hoạch và Đầu tư	20.317.000
10	Sở Công thương	17.140.000
11	Sở xây dựng	16.283.000
12	Sở Tư pháp	14.865.000
13	Sở Khoa học và công nghệ	13.346.000
14	Sở Tài chính	12.053.000
15	Sở Thông tin và truyền thông	8.422.000
16	Sở Nội vụ	7.750.000
17	Thanh Tra tỉnh	11.626.000
18	Ban Dân tộc	6.200.000
19	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	17.650.000
30	Liên minh Hợp tác xã	1.535.000
20	Ban quản lý các khu công nghiệp	7.469.000
21	Ban Quản lý đầu tư xây dựng	7.119.000
22	Ban an toàn giao thông	1.415.000
23	Quỹ bảo lãnh tín dụng	2.816.000
24	Quỹ Bảo vệ môi trường	933.000
25	Bệnh viện đa khoa khu vực Nghĩa Lộ	40.893.000
26	Trường Cao đẳng sư phạm Yên Bái	17.904.000
27	Trường Cao đẳng y tế	10.565.000
28	Trường cao đẳng VHNT và du lịch	8.857.000
29	Trường cao đẳng nghề Yên Bái	36.212.000

STT	Tên cơ quan, tổ chức	Kinh phí
31	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	23.961.000
III	Các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh	179.202.000
1	Viện Kiểm sát nhân dân	19.690.000
2	Toà án nhân dân tỉnh Yên Bái	12.620.000
3	Cục thuế tỉnh Yên Bái	21.902.000
4	Kho bạc nhà nước tỉnh	30.928.000
5	Bảo hiểm xã hội tỉnh	29.118.000
6	Cục quản lý thị trường	20.100.000
7	Kiểm toán Nhà nước Khu vực VII	16.519.000
8	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Yên Bái	9.504.000
9	Cục Thống kê tỉnh	8.032.000
10	Đài Khí tượng thuỷ văn	7.095.000
11	Ngân hàng phát triển chi nhánh tỉnh Yên Bái	3.694.000
IV	Các huyện, thị xã, Thành phố	7.367.994.000
1	Thành phố Yên Bái	1.039.950.000
2	Huyện Văn Yên	1.015.362.000
3	Huyện Trấn Yên	980.652.000
4	Huyện Văn Chấn	911.489.000
5	Huyện Yên Bình	898.223.000
6	Thị xã Nghĩa Lộ	823.056.000
7	Huyện Mù Cang Chải	731.571.000
8	Huyện Lục Yên	564.341.000
9	Huyện Trạm Tấu	403.350.000
V	Các Doanh nghiệp tỉnh quản lý	5.692.662.000
1	Công ty TNHH quốc tế Vina KNF	186.456.000
2	Công ty Điện lực Yên Bái - Chi nhánh Tổng công ty điện lực Miền Bắc	165.018.000
3	Công ty Cổ phần xi măng và khoáng sản Yên Bái	162.125.000
4	Công ty TNHH một thành viên cơ khí 83	161.080.000

STT	Tên cơ quan, tổ chức	Kinh phí
5	Công ty Cổ phần gạch ốp lát Hòa Bình Minh	157.831.000
6	Viettel Yên Bái - Chi nhánh tập đoàn công nghiệp - Viễn thông Quân Đội	153.400.000
7	Công ty Cổ phần xi măng Yên Bình	148.970.000
8	Công ty Cổ phần An Tiến Industries	146.728.000
9	Công ty TNHH đá cẩm thạch R.K Việt Nam	126.103.000
10	Công ty TNHH ngành gỗ thiên an Việt Nam	119.507.000
11	Công ty Cổ phần thủy điện Thác Bà	114.878.000
12	Công ty TNHH đá cẩm thạch R.K Quốc Tế	114.664.000
13	Công ty TNHH tổng công ty Hoà Bình Minh	113.334.000
14	Công ty TNHH Daeseung Global	110.779.000
15	Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và phát triển Trường Thành	109.676.000
16	Công ty TNHH Xuân Thiện Yên Bái	108.378.000
17	Công ty Cổ phần thủy điện Văn Chấn	107.080.000
18	Công ty Cổ phần thủy điện Trạm Tấu	106.018.000
19	Công ty Cổ phần phát triển du lịch xanh Thịnh Đạt	105.546.000
20	Công ty Cổ phần khoáng sản công nghiệp Yên Bái	105.408.000
21	Công ty Cổ phần Noong Phai	105.074.000
22	Công ty TNHH đầu tư bất động sản Yên Bái	100.472.000
23	Công ty Cổ phần Lâm nông sản thực phẩm Yên Bái	100.328.000
24	Bưu điện tỉnh Yên Bái	96.288.000
25	Công ty Cổ phần sân golf ngôi sao Yên Bái	91.402.000
26	Công ty Cổ phần Đường sắt Yên Lào	88.255.000

STT	Tên cơ quan, tổ chức	Kinh phí
27	Công ty Cổ phần Khoáng sản Red Stone	76.461.000
28	Công ty Cổ phần tập đoàn Hòa Bình Minh	75.701.000
29	Công ty TNHH công nghệ Thiên Hòa	68.055.000
30	Công ty TNHH một thành viên khai thác và chế biến khoáng sản Vũ Gia Yên Bái	67.145.000
31	Công ty Cổ phần khai khoáng Thanh Sơn	55.955.000
32	Công ty Cổ phần điện lực Xuân Tầm	54.961.000
33	Công Tty Cổ phần sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn	50.557.000
34	Công ty Cổ phần Eco Green Plastic	49.548.000
35	Công ty TNHH Unico Global YB	48.381.000
36	Công Tty Cổ phần Mông Sơn	44.193.000
37	Công ty Cổ phần Công Nghiệp EP	43.679.000
38	Công ty xăng dầu Yên Bái	41.898.000
39	Công ty Cổ phần thương mại dịch vụ Trường Đức YB	40.881.000
40	Công ty TNHH Hoàng Gia Yên Bái	40.540.000
41	Công ty Cổ phần đầu tư phát triển đô thị A&T Yên Bái	40.199.000
42	Công ty Cổ phần Khoáng sản Trung Bắc Á	40.107.000
43	Công ty Cổ phần quốc tế khoáng chất công nghiệp Việt Nam	40.065.000
44	Công ty Cổ phần thương mại sản xuất Kim Gia	40.047.000
45	Công ty Cổ phần Hoàng Kim Yên Bái	39.820.000
46	Công ty Cổ phần Gang thép Yên Bái	36.957.000
47	Công ty Cổ phần Khoáng sản, bao bì & nhựa Vinavico	36.017.000
48	Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển năng lượng Việt Bắc	35.999.000

STT	Tên cơ quan, tổ chức	Kinh phí
49	Chi nhánh tại Yên Bái - Công ty TNHH Hương Gia Vị Sơn Hà	34.220.000
50	Công ty TNHH sơn dẻo nhiệt Synthetic	32.498.000
51	Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Yên Bái	31.467.000
52	Công ty TNHH khai thác đá Hoàng Tuấn	31.095.000
53	Công ty TNHH một thành viên khai thác khoáng sản Thâm Thèn	30.850.000
54	Công ty Cổ phần cấp nước và xây dựng Yên Bái	30.387.000
55	Công ty TNHH năng lượng An Việt Phát Tây Bắc	30.118.000
56	Công ty Cổ phần phát triển Thảo Sa Chải	29.139.000
57	Công ty Cổ phần thủy điện Nậm Đông IV	29.091.000
58	Công ty TNHH du lịch dịch vụ Mù Cang Chải	27.715.000
59	Công ty Cổ phần xây dựng đường bộ II - Yên Bái	27.497.000
60	Công ty Cổ phần đầu tư Bình Minh Tây Bắc	27.215.000
61	Công ty TNHH Việt Nam Polymer Industries	26.386.000
62	Công ty Cổ phần chè Nghĩa Lộ	26.246.000
63	Công ty Cổ phần khoáng sản Yên Bái VPG	25.924.000
64	Công ty liên doanh Canxi Cacbonat YBB	25.812.000
65	Công ty Cổ phần khoáng sản năng lượng xanh Việt Nam	25.071.000
66	Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Bắc Yên Bái	22.780.000
67	Chi nhánh xây lắp công trình Yên Bái - Công ty Cổ phần đường sắt Yên Lào	22.420.000
68	Trung tâm kinh doanh VNPT - Yên Bái - Chi nhánh Tổng Công ty dịch vụ viễn thông	20.564.000
69	Công ty TNHH du lịch Cao Phạ	20.114.000
70	Chi nhánh Công ty phát triển số 1 - TNHH một thành viên - Nhà máy chế biến đá trắng Caco3	19.937.000

STT	Tên cơ quan, tổ chức	Kinh phí
71	Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng - sản xuất nhà thép tiền chế Đại Hoàng Yên Bái	19.891.000
72	Công ty TNHH một thành viên đá trắng Bảo Lai	19.488.000
73	Công ty TNHH nhà nước một thành viên xổ số kiến thiết Yên Bái	19.441.000
74	Công ty Cổ phần Filler Masterbatch	18.336.000
75	Công ty Cổ phần tập đoàn Hoa Sen - Chi nhánh tỉnh Yên Bái	18.290.000
76	Công ty Cổ phần Kinh doanh chế biến lâm sản xuất khẩu Yên Bái	18.218.000
77	Viễn Thông Yên Bái	17.953.000
78	Công ty TNHH thương mại Cửu Phú	17.800.000
79	Công ty Cổ phần An Phúc	17.410.000
80	Nhà khách Hào Gia	17.166.000
81	Chi nhánh Tổng Công ty đường sắt Việt Nam - Khai thác đường sắt Hà Lào	16.579.000
82	Ngân hàng chính sách xã hội, chi nhánh tỉnh Yên Bái	16.524.000
83	Công ty Cổ phần khoáng sản Viglacera	15.794.000
84	Công ty Cổ phần khai thác khoáng nghiệp Cẩm Ngọc	15.341.000
85	Ngân hàng thương mại Cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Yên Bái	15.340.000
86	Ngân hàng thương mại Cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Yên Bái	15.340.000
87	Công ty Cổ phần sứ cách điện Việt Nam	14.894.000
88	Công ty TNHH Đại Lợi	14.062.000
89	Công ty TNHH đầu tư và phát triển thương nghiệp - Chi nhánh Yên Bái	13.962.000
90	Công ty Cổ phần môi trường và công trình đô thị Yên Bái	13.844.000
91	Công ty Cổ phần khoáng sản Toàn Lộc	13.599.000
92	Chi nhánh Le Champ Tu Le - Công ty Cổ phần phát triển du lịch xanh Thịnh Đạt	13.216.000

STT	Tên cơ quan, tổ chức	Kinh phí
93	Ngân hàng thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Yên Bái	13.216.000
94	Công ty Cổ phần khoáng sản Lộc Đại Ngân	13.199.000
95	Công ty TNHH liên doanh Alliance Hùng Đại Dương	13.034.000
96	Công ty TNHH khai thác chế biến và xuất nhập khẩu khoáng sản Việt Nam	13.001.000
97	Công ty Cổ phần xây dựng đường bộ I - Yên Bái	12.825.000
98	Công ty Cổ phần phát triển du lịch và nghỉ dưỡng quốc tế Vân Hội	12.801.000
99	Công ty Cổ phần phát triển Bản Lìu	12.578.000
100	Công ty Cổ phần khoáng sản Hòa Yên	11.528.000
101	Công ty Cổ phần đá trắng Yên Bình	10.272.000
102	Công ty Cổ phần BMC Yên Bái	10.000.000
103	Công ty Cổ phần phát triển nông trại dược liệu Khau Phạ	10.000.000
104	Công ty Cổ phần lương thực Yên Bái	9.971.000
105	Công ty TNHH Thuận Phát	9.554.000
106	Ngân hàng thương mại Cổ phần công thương Việt Nam - Chi nhánh Yên Bái	9.322.000
107	Công ty TNHH thực phẩm Phú Tài	8.925.000
108	Công ty TNHH công nghiệp chế biến gỗ Hà Yên	8.820.000
109	Công ty TNHH một thành viên khai thác khoáng sản Bảo Lai Lục Yên	8.733.000
110	Công ty Cổ phần Global Plastic	8.712.000
111	Công ty TNHH một thành viên lâm nghiệp Việt Hưng, tỉnh Yên Bái	8.088.000
112	Công Ty TNHH một thành viên vật liệu xây dựng Hoa Sen Yên Bái	8.024.000
113	Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu và chuyển giao công nghệ Thái Thịnh	8.001.000
114	Công ty TNHH một thành viên lâm nghiệp Ngòi Lao	7.946.000

STT	Tên cơ quan, tổ chức	Kinh phí
115	Công ty TNHH phát triển khoáng sản Đông Dương	7.708.000
116	Công ty Cổ phần khoáng nghiệp và thương mại Thuận Thông Đạt	7.077.000
117	Công ty Cổ phần TM Đông An	6.854.000
118	Công ty Cổ phần đá trắng YVN	6.756.000
119	Công ty Cổ phần Hoàng Gia Green Việt Nam	5.880.000
120	Công ty Cổ phần Golden Land Yên Bái	5.825.000
121	Công ty TNHH đá xẻ An Hòa Việt Nam	5.538.000
122	Công ty TNHH một thành viên lâm nghiệp Yên Bình	5.502.000
123	Công ty TNHH doanh nghiệp Đá Jing Lei	5.428.000
124	Trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp, tư vấn và xúc tiến đầu tư Tỉnh Yên Bái	5.374.000
125	Công ty TNHH Ích Thành	5.329.000
126	Công ty TNHH Dafu Wood Việt Nam	5.325.000
127	Công ty TNHH một thành viên lâm nghiệp Thác Bà	4.885.000
128	Công ty Cổ phần Việt Kim Yên Bái	4.783.000
129	Công ty Cổ phần IC12 Yên Bái	4.683.000
130	Công ty Cổ phần thương mại đá cầu vòng	4.615.000
131	Chi nhánh Tổng công ty chè Việt Nam - Công ty Cổ phần tại Yên Bái - Vinatea Yên Bái	4.498.000
132	Công ty TNHH New Wanli Việt Nam	4.415.000
133	Công ty Cổ phần nhựa công nghệ cao	4.400.000
134	Công ty TNHH gỗ tốt Hoàng Bách	4.384.000
135	Công ty TNHH Tân Phú	4.190.000
136	Công ty TNHH một thành viên Graphit Liên Sơn	4.172.000

STT	Tên cơ quan, tổ chức	Kinh phí
137	Công ty TNHH đầu tư xây dựng và phát triển đô thị Hưng Phát	4.000.000
138	Công ty TNHH Quỳnh Anh BĐS	3.984.000
139	Công ty Cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới Miền Tây	3.956.000
140	Công ty bảo hiểm hàng không Tây Bắc	3.922.000
141	Công ty Cổ phần năng lượng Xuân Thiện	3.805.000
142	Công ty TNHH chế tác đá quốc tế Lục Yên	3.787.000
143	Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam - Chi nhánh Yên Bái	3.658.000
144	Ngân hàng thương mại Cổ phần ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Yên Bái	3.540.000
145	Công ty Cổ phần đầu tư thủy điện Tân Hợp	3.503.000
146	Công ty TNHH công nghệ khí Việt Nam	3.433.000
147	Công ty Cổ phần đầu tư thủy điện Thác Bà 2	3.228.000
148	Lâm trường Lục Yên	3.127.000
149	Công ty Cổ phần đá quý và vàng Yên Bái	3.012.000
150	Công ty Cổ phần Yên Bái Marbles	2.768.000
151	Công ty Cổ phần thương mại và vận tải Yên Bái	2.624.000
152	Công ty TNHH gỗ cộng hưởng	2.597.000
153	Công ty Bảo Việt Yên Bái	2.596.000
154	Văn phòng công chứng Vũ Bích Huệ	2.506.000
155	Công ty Cổ phần Plastic PMC	2.483.000
156	Công ty Cổ phần đầu tư phát triển nông nghiệp Bình Nguyên Xanh	2.451.000
157	Công ty Cổ phần phát triển Sài Lương	2.387.000
158	Chi nhánh sản xuất vật liệu Lâm Giang - Công ty Cổ phần đường sắt Yên Lào	2.358.000

STT	Tên cơ quan, tổ chức	Kinh phí
159	Công ty Cổ phần cao su Yên Bái	2.000.000
160	Công ty Cổ phần An Thịnh - Chi nhánh Yên Bái	1.998.000
161	Trung tâm thí nghiệm điện Yên Bái - Chi nhánh Công ty TNHH một thành viên thí nghiệm điện miền Bắc	1.941.000
162	Công ty TNHH Lavie Vũ Linh	1.925.000
163	Công ty bảo hiểm Pjico Yên Bái	1.875.000
164	Công ty TNHH Tiến Dũng BĐS	1.680.000
165	Công ty Cổ phần đầu tư công viên văn hóa thể thao, du lịch và đô thị Hồ Thác Bà	1.509.000
166	Công ty Cổ phần chè Liên Sơn	1.467.000
167	Công ty bảo hiểm Mic Yên Bái	1.416.000
168	Nhà máy khai thác - chế biến đá Marble Lục Yên	1.416.000
169	Chi nhánh Yên Bái - Công ty Cổ phần khoáng sản kim loại màu Thành Phát	1.371.000
170	Công ty Cổ phần xây dựng Hoa Kiên	1.352.000
171	Công ty Cổ phần đầu tư Phú Thành Yên Bái	1.208.000
172	Công ty Cổ phần thực nghiệp Kiến Phát	1.200.000
173	Công ty TNHH đầu tư thương mại và du lịch MCC	1.092.000
174	Công ty Cổ phần sản xuất công nghiệp IPC	1.090.000
175	Công ty Cổ phần Sunrise YB	1.081.000
176	Công ty TNHH Hiệp Hồng Anh	1.003.000
177	Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển bất động sản Tây Bắc - Yên Bái	1.000.000
178	Công ty Cổ phần Phú Thành Yên Bái	972.000
179	Công ty Bảo Minh Yên Bái	944.000
180	Công ty TNHH một thành viên tâm phúc Tân Hoàng Giang	854.000

STT	Tên cơ quan, tổ chức	Kinh phí
181	Chi nhánh Công ty đấu giá hợp danh Việt Linh tại Yên Bái	826.000
182	Chi nhánh Công ty TNHH thương mại tổng hợp Cường Anh	786.000
183	Công ty TNHH một thành viên con đường xanh Quảng Nam - Chi nhánh Yên Bái	708.000
184	Công ty Cổ phần đầu tư White Stone	618.000
185	Công ty Cổ phần Lìm Thái	618.000
186	Công ty Cổ phần Thành Vinh CTC	618.000
187	Công ty Cổ phần công nghệ thương mại dịch vụ Land Vina	600.000
188	Công ty TNHH nhà đất Đỗ Gia	600.000
189	Công ty Cổ phần Đất hiếm Yên Phú	500.000
190	Công ty Cổ phần đầu tư khai thác và kinh doanh xuất nhập khẩu khoáng sản Việt Nam	500.000
191	Công ty Cổ phần đầu tư năng lượng Phong Dụ	500.000
192	Công ty Cổ phần Mặt trời Thác Bà	500.000
193	Công ty Cổ phần Năng lượng sạch Sơn Hà	500.000
194	Công ty Cổ phần Phát triển Đào Sa	500.000
195	Công ty Cổ phần quốc tế Địa Vương	500.000
196	Công ty Cổ phần tấm ốp Nano Safety	500.000
197	Công ty Cổ phần tập đoàn Tây Bắc Ecogreen	500.000
198	Công ty Cổ phần thủy điện Bản Công	500.000
199	Công ty Cổ phần thủy điện Khau Chu	500.000
200	Công ty Cổ phần thủy điện Nậm Đông	500.000
201	Công ty Cổ phần thủy điện Nậm Tục 1	500.000
202	Công ty Cổ phần xây dựng Hồng Hội	500.000

STT	Tên cơ quan, tổ chức	Kinh phí
203	Công ty Cổ phần xe máy Hòa Bình Minh	500.000
204	Công Ty TNHH Hoàng Đại Thành	500.000
205	Công Ty TNHH một thành viên Trung tâm phân phối dược phẩm Vimedimex Yên Bái	500.000
206	Công ty TNHH Bình Minh Yên Bái	500.000
207	Công ty TNHH tư vấn bảo hiểm Tây Bắc	500.000
208	Công ty TNHH tư vấn tài chính The Light	500.000